

Bản án số: 37/2024/HS-ST

Ngày 27 - 5 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N TỈNH NAM ĐỊNH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Xuân Thọ

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Hùng

Ông Nguyễn Văn Hà

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Phạm Văn Minh – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện N.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N tham gia phiên tòa:** Ông Đinh Tuấn Anh- Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 5 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai, theo hình thức trực tuyến, với điểm cầu thành phần tại Công an huyện N, tỉnh Nam Định, vụ án hình sự thụ lý số 32/2024/HS-ST ngày 26 tháng 4 năm 2024, theo quyết định đưa vụ án xét xử số: 36/2024/QĐXXST – HS ngày 14 tháng 5 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đoàn Văn P**; tên gọi khác: không; giới tính: nam; sinh năm: 1993; Nơi thường trú: Tổ dân phố số , thị trấn N, huyện N, tỉnh Nam Định; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; đảng phái: không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; họ và tên cha: Đoàn Văn H, sinh năm 1969; họ và tên mẹ: Vũ Thị N, sinh năm 1969; gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ nhất; có vợ là Vương Thị Như Q, sinh năm 2000, có 01 con, sinh năm 2023. Hiện gia đình đều sinh sống tại thị trấn N, huyện N, tỉnh Nam Định. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 13/3/2024 đến ngày 19/3/2024 chuyển tạm giam. Hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện N (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 15 phút ngày 13/3/2024, Tổ công tác Đội hình sự, kinh tế và ma túy Công an huyện N làm nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát tại trục đường Quận

thuộc địa phận thôn Chiền A, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định phát hiện Đoàn Văn P điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA SH, màu đen, biển kiểm soát 29B1-949.80 đang dừng đỗ bên đường có biểu hiện nghi vấn. Tổ công tác đã tiến hành kiểm tra và phát hiện tại túi áo khoác bên trái của P có 01 gói giấy màu trắng bên trong có 02 viên nén màu xám hình dạng không xác định và 02 túi nilon nhỏ màu trắng đều chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng, P khai nhận đó là ma túy dạng “keo” và “ke”, P mua về để sử dụng. Tổ công tác đã mời người chứng kiến, đưa P về Ủy ban nhân dân xã Nam Dương để lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng gồm: 01 gói giấy màu trắng bên trong có 02 viên nén màu xám hình dạng không xác định (niêm phong ký hiệu M); 02 túi nilon nhỏ màu trắng đều chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng (niêm phong ký hiệu M1); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax màu xanh đã qua sử dụng có số IMEI 359735194875397, có lắp sim số thuê bao 0365280393; 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA SH, màu đen, biển kiểm soát 29B1-949.80.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N, Đoàn Văn P đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như sau: Khoảng 14 giờ ngày 13/3/2024, bị cáo điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA SH, màu đen, biển số 29B1-949.80 đi từ nhà đến khu vực chân cầu Đò Quan thuộc phường Cửa Nam, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định với mục đích mua ma túy để sử dụng. Khi đến nơi, bị cáo gặp và mua của một người đàn ông (không biết tên, tuổi, địa chỉ) 01 gói giấy màu trắng bên trong có 02 viên ma túy “keo” và 02 túi nilon màu trắng chứa ma túy “ke” với giá 2.500.000 đồng. Bị cáo cất giấu số ma túy trên vào túi áo khoác bên trái rồi đi tìm chỗ sử dụng. Đến khoảng 15 giờ 15 phút cùng ngày, bị cáo đang dừng đỗ xe tại khu vực đường Quán thuộc địa phận thôn Chiền A, xã Nam Dương, huyện N, tỉnh Nam Định thì bị Tổ công tác Công an huyện N phát hiện bắt quả tang và thu giữ vật chứng như trên.

Cùng ngày 13/3/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Đoàn Văn P, không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Tại bản kết luận giám định số 596/KL-KTHS ngày 15/3/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Nam Định kết luận: Mẫu gồm 02 viên nén màu xám hình dạng không xác định, được gói trong 01 gói giấy màu trắng, niêm phong ký hiệu M gửi giám định là ma túy; loại ma túy MDMA; tổng khối lượng mẫu M: 0,813 gam. Mẫu rắn dạng tinh thể màu trắng trong 02 túi nilon nhỏ màu trắng, được niêm phong ký hiệu M1 gửi giám định là ma túy; loại ma túy: Ketamine; khối lượng mẫu M1: 1,176 gam.

Cơ quan CSĐT công an huyện N đã xử lý vật chứng: Trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là ông Đoàn Văn Hưởng (bố đẻ bị cáo) 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA SH, màu đen, biển số 29B1-949.80. Đối với 01 phong bì niêm phong số 596/KL-KTHS ngày 15/3/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định hoàn trả sau giám định và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax màu xanh đã qua sử dụng, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N chuyển Chi cục Thi hành án dân sự huyện N để xử lý.

Tại bản cáo trạng số 36/CT – VKS ngày 26 tháng 4 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N truy tố bị cáo Đoàn Văn P về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo đã khai nhận thực hiện hành vi như nội dung vụ án nêu trên.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện N vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Đoàn Văn P phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đoàn Văn P từ 01 năm 08 tháng đến 02 năm 02 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 13/3/2024. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong số 596/KL-KTHS ngày 15/3/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định hoàn trả sau giám định. Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax màu xanh đã qua sử dụng.

Về án phí: Căn cứ Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Đoàn Văn P phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Tranh luận tại phiên tòa: Kiểm sát viên, bị cáo không có ý kiến tranh luận gì.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo rất hối hận về hành vi phạm tội của bản thân, và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thu thập đúng trình tự quy định của pháp luật tố tụng hình sự. Cơ quan Cảnh sát điều tra, Viện Kiểm sát nhân dân huyện N, Điều tra viên cũng như Kiểm sát viên đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ mà pháp luật quy định. Các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong giai đoạn điều tra, truy tố là hợp pháp được chấp nhận để làm cơ sở giải quyết vụ án.

[2] Về tội danh của bị cáo: Lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 15 giờ 30 phút ngày 13/3/2024; bản kết luận giám định số 596/KL-KTHS ngày 15/3/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Nam Định; lời khai của người chứng kiến; vật chứng của vụ án và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có cơ sở kết luận: Khoảng 15 giờ 15 phút ngày 13/3/2024, tại khu vực trục đường Quận thuộc địa phận thôn Chiền A, xã Nam Dương, huyện N, tỉnh Nam Định, Công an huyện N phát hiện bắt quả tang Đoàn Văn P, đang tàng trữ trái phép trên

người 0,813 gam MDMA và 1,176 gam Ketamine, mục đích để sử dụng.

Bị cáo là người có thể chất, tinh thần bình thường, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nên hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện N truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy mà bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi đó không những xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, mà còn gây mất trật tự an xã hội. Ma túy đã và đang gây tác hại xấu cho sức khỏe của người sử dụng; làm suy thoái nòi giống, phẩm giá con người, làm khánh kiệt kinh tế, và là nguyên nhân làm gia tăng nhiều loại tội phạm. Bản thân bị cáo biết rõ tác hại của ma túy nhưng vẫn cố ý tàng trữ để sử dụng. Do đó cần phải xử lý nghiêm theo pháp luật hình sự, để răn đe, giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đã khai báo thành khẩn, thái độ ăn năn hối cải; bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, ông nội là Liệt sỹ, được chính quyền địa phương xác nhận, nên cần xem xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt chính: Hội đồng xét xử cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội; nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Đoàn Văn P đã được phân tích ở trên, thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo, như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ, như vậy mới có tác dụng trừng trị, giáo dục riêng và đấu tranh phòng, chống tội phạm chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, làm nghề tự do, thu nhập không ổn định nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA SH, màu đen, biển số 29B1-949.80 là tài sản hợp pháp của ông Đoàn Văn Hưởng (bố đẻ bị cáo), bị cáo tự ý lấy xe sử dụng đi mua ma túy, ông Hưởng không biết, nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N đã trả lại cho ông Hưởng là có căn cứ. Toàn bộ vật chứng được hoàn lại sau giám định, là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy; chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax màu xanh là tài sản hợp pháp của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

[8] Về án phí: Bị cáo Đoàn Văn P phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố bị cáo Đoàn Văn P phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Xử phạt: Bị cáo Đoàn Văn P 20 (hai mươi) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 13/3/2024.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong số 596/KL-KTHS ngày 15/3/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định hoàn trả sau giám định. Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax màu xanh.

(Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 26 tháng 4 năm 2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N và Chi cục Thi hành án dân sự huyện N, tỉnh Nam Định).

4. Về án phí: Căn cứ Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Đoàn Văn P phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện N;
- Nhà tạm giữ Công an huyện N;
- Chi cục THA dân sự H. N;
- UBND thị trấn N;
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Xuân Thọ

